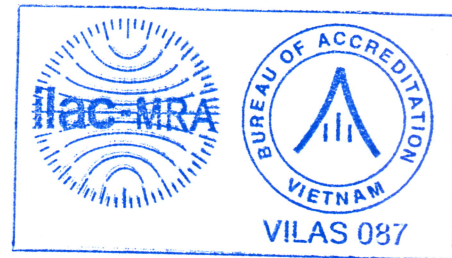




BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 17/2020

NHÂN SÂM

(*Rhizoma et Radix Ginseng*)

SKS: H0120101.01

Thân rễ và rễ đã phơi, sấy khô của cây Nhân sâm (*Panax ginseng* C.A.Mey), họ Nhân sâm (Araliaceae), đã được nghiền thành bột.

### I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột, định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Màu vàng nhạt, mùi thơm đặc trưng, vị hơi đắng và ngọt.

### III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn Ginsenosid Rb1 (VKNTTW), SKS: 0117C001.01, HL: 88,59 %  
( $C_{54}H_{92}O_{23}$ ), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn Ginsenosid Rg1 (VKNTTW), SKS:0117C002.01, HL:94,05%  
( $C_{42}H_{72}O_{14}$ ), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn Ginsenosid Re (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 110754-201525, HL: 92,3%  
( $C_{48}H_{82}O_{18}$ ), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn Ginsenosid Rf (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 111719-201806;

Dược liệu chuẩn Nhân sâm (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 120917-201211.

IV. Tiêu chuẩn áp dụng: VKN/TQKT-ĐD/H101.01.

### V. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Nhân sâm.

2. Độ ẩm : 10,6 %.

Phương pháp sấy  
(1g, 105 °C, 5h).

3. Tro toàn phần : 4.0 %

**4. Tro không tan trong acid** : 0,1 %.

**5. Định tính**

Phương pháp hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Nhân sâm.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết hoặc các vết phát quang cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với các vết hoặc các vết phát quang trên sắc ký đồ của các dung dịch đối chiếu.

**6. Định lượng** : 0,6 % tổng hàm lượng của ginsenosid Rg1 ( $C_{42}H_{72}O_{14}$ )

Phương pháp HPLC và ginsenosid Re ( $C_{48}H_{82}O_{18}$ ); 0,3 % ginsenosid Rb1 ( $C_{54}H_{92}O_{23}$ ), tính theo dược liệu khô kiệt.

**VI. Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

**VII. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	10/2021	<i>Nguyen Dang Lam</i>
10/2021	10/2022	<i>Nguyen Dang Lam</i>
10/2022	10/2023	<i>Nguyen Dang Lam</i>
10/2023	10/2024	<i>Nguyen Dang Lam</i>
10/2024	10/2025	<i>Nguyen Dang Lam</i>

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2020

KI VIỆN TRƯỞNG

